

Số: /KH-UBND

Nam Dong, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện chỉ tiêu và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Nam Dong, giai đoạn 2023 - 2024

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2022 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao chỉ tiêu và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2023 – 2024; Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Cư Jút Giao chỉ tiêu và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Trúc Sơn, giai đoạn 2023 – 2024.

UBND xã Nam Dong ban hành Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã, giai đoạn 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. Sơ lược tình hình sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã

- Cổng Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh đã tích hợp ứng dụng một cửa điện tử liên thông của huyện, xã và được triển khai cho toàn tỉnh.

- Theo Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông công bố Danh mục TTHC trực tuyến toàn trình và một phần trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, tổng số thủ tục hành chính (TTHC) áp dụng trên địa bàn xã là 67, trong đó số DVCTT toàn trình là 12, DVCTT một phần là 55. Năm 2023, số hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến là 1.479/7.703, đạt tỷ lệ 19,2%.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVCTT trên cả hai phương diện: Tăng tỷ lệ cung cấp DVCTT và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến thực tế phát sinh; gia tăng sự tin tưởng của người dân vào bộ máy hành chính nhà nước nói chung và quá trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) nói riêng. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của xã, xây dựng chính quyền số và xã hội số ngày càng toàn diện.

- Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tận dụng tối đa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) của các Bộ, ngành trung ương, của tỉnh và của huyện phục vụ giải quyết TTHC một cách hiệu quả.

- Bảo đảm đồng bộ với việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác chỉ đạo thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin mạnh mẽ, triệt để.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến phải thường xuyên, liên tục, thông tin dễ tiếp cận và hiệu quả đối với từng đối tượng, tiết kiệm, tránh hình thức. Huy động sự tham gia vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng DVCTT.

III. Mục tiêu chung

- Phấn đấu 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVCTT toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Phấn đấu 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến; trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến (cấu hình phí, lệ phí) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến; 30% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- 100% hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.

IV. Nội dung, nhiệm vụ

1. Chỉ tiêu cung cấp, sử dụng, xử lý Dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2023-2024.

STT	Đơn vị	Số lượng VDCTT		Chỉ tiêu %	
		Một phần	Toàn trình	Tỷ lệ DVC phát sinh hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến
01	Xã Nam Dong	65	52	70	70

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác tuyên truyền

- Nội dung thực hiện:

+ Cấp, phát tài liệu giới thiệu, tài liệu hướng dẫn sử dụng DVCTT với hình thức đa dạng, ngắn gọn, dễ hiểu; đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã và niêm yết tại Bộ phận một cửa.

+ Xây dựng các tin, bài, phóng sự hướng dẫn về quy trình thực hiện DVCTT trên hệ thống Đài truyền thanh xã.

+ Quán triệt toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương gương mẫu đi đầu trong việc đăng ký và sử dụng DVCTT, đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT.

- Đơn vị chủ trì: UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: các bộ phận chuyên môn xã; các phòng, ban thuộc UBND huyện; Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Phối hợp hoàn thiện hạ tầng và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh

- Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp nâng cấp, xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, triển khai Kho dữ liệu dùng chung, hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả số hóa hồ sơ TTHC.

+ Áp dụng chữ ký số trong giải quyết hồ sơ và lưu trữ phục vụ cho quản lý, khai thác tài liệu điện tử trong giải quyết hồ sơ TTHC của người dân, doanh nghiệp; giao diện, chức năng, thao tác của người dân, bảo đảm thuận tiện hơn trong quá trình nộp hồ sơ, nhận kết quả; thường xuyên rà soát và cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện lên DVCTT toàn trình, một phần.

+ Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bảo hiểm xã hội, Đất đai, Hộ tịch... với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, phục vụ việc giải quyết TTHC trên cơ sở hướng dẫn của huyện, tỉnh, Bộ ngành, Trung ương.

+ Phối hợp chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính, đảm bảo dữ liệu thủ tục hành chính được đồng bộ, thống nhất giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các bộ phận, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2023.

2.3. Tập huấn, đào tạo

- Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan nhà nước cung cấp.

+ Giao nhiệm vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng, trong đó thành viên tổ công nghệ số đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ từng người dân tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên

các Công dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: UBND xã.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Triển khai tại Bộ phận một cửa xã

- Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp rà soát, đánh giá dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình của các cơ quan, đơn vị bảo đảm được vận hành ổn định, đúng quy định và quy trình của thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan cập nhật, điều chỉnh kịp thời, đầy đủ, chính xác các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

+ Rà soát, thông báo công khai không nhận hồ sơ giấy và thanh toán trực tuyến (phí, lệ phí) đối với các DVCTT toàn trình thuộc lĩnh vực của ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ ***Trang bị 01 máy tính, 01 máy quét riêng để phục vụ người dân và doanh nghiệp đăng ký trực tuyến mỗi khi đến nộp hồ sơ***; cung cấp thông tin liên hệ khi có nhu cầu được hướng dẫn đăng ký trực tuyến. Hàng ngày, cử 01 cán bộ, công chức phối hợp với cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hướng dẫn người dân và doanh nghiệp đăng ký trực tuyến.

+ Tiếp tục phối hợp duy trì, cung cấp việc sử dụng các ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến công dân, tổ chức.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

+ Thực hiện nghiêm túc việc luân chuyển hồ sơ giải quyết TTHC trong nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước bằng phương thức điện tử.

- Đơn vị chủ trì: UBND xã.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị, bộ phận có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nội dung thực hiện: Kiểm tra, giám sát, đánh giá về chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số lượng hồ sơ nộp trực tuyến của từng bộ phận phát sinh trên hệ thống, số lượng hồ sơ phát sinh qua dịch vụ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND xã.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

V. Kinh phí thực hiện

Được thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Bộ phận Văn phòng UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan đơn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; hàng quý tổng hợp, thống kê số liệu phục vụ đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu.

- Hướng dẫn các bộ phận triển khai theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết.

- Hàng quý tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu của các bộ phận một cửa xã, tham mưu UBND xã báo cáo UBND huyện theo đúng thời gian quy định.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và 19 thôn tham mưu UBND triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP của Chính phủ để thúc đẩy hiệu quả việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã bảo đảm theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND xã thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

3. Bộ phận Tài chính - Kế toán xã

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này đúng theo quy định hiện hành.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tìm hiểu, khai thác sử dụng DVCTT trên địa bàn xã; triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện trực tuyến từ xa.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Nam Dong, giai đoạn 2023 - 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (bc);
- TT.ĐU - HĐND xã (bc);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- BCĐ Chuyên đổi số xã;
- UBMTTQVN & các tổ chức CT-XH xã;
- Ban tự quản 19 thôn;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Trương Văn Tú